

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG ĐIỆN
YANG TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2003.01/2025/CV-
YANGTRUNG

Gia Lai, ngày 20 tháng 03 năm 2025

V/v: Công bố thông tin định kỳ về
tình hình tài chính

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ Phần Phong Điện Yang Trung gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ Phần Phong Điện Yang Trung
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy phép có giá trị tương đương) số: 5901151243
Ngày cấp: 03/08/2020, Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia lai
- Địa chỉ trụ sở chính: 99B Phạm Văn Đồng, Phường Thống Nhất, Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam
- Số điện thoại: 0976193409
- Địa chỉ thư điện tử: yangtrungwindpower@gmail.com
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất điện (mã ngành: 3511)
- Mã số thuế: 5901151243

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: 12 tháng/ năm (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:



Chỉ tiêu	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)	1,174,836,635,703	1,179,863,564,101
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1,250,000,000,000	1,250,000,000,000
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	0	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(75,163,364,297)	(70,136,435,899)
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0	0
- Chênh lệch tỷ giá	2,770,417,308	6,460,871,608
- ...		
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	5,109,106,932,624	5,570,474,393,299
- Nợ vay ngân hàng	3,444,729,969,382	4,401,331,366,688
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	780,000,000,000	0
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	780,000,000,000	0
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước		
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế		
- Nợ phải trả khác	884,376,963,242	1,169,143,026,611
+ Phải trả người bán ngắn hạn	194,526,301,160	393,863,592,823
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12,249,574,254	3,173,328,915
+ Phải trả người lao động	301,680,144	222,981,878
+ Chi phí phải trả ngắn hạn	162,386,051,346	238,990,611,468
+ Vay khác		16,843,000,000
+ Doanh thu chưa thực hiện	144,000,000	144,000,000
+ Phải trả khác	514,769,356,338	515,905,511,527
(Nêu cụ thể các khoản nợ phải trả)		
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0.81	0.83
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	4.35	4.72
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	0.38	0.23
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	0.38	0.23
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	N/a	N/a
5. Dự nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dự nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	0.66	-
- Hệ số dự nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	0.66	-
6. Lợi nhuận (đồng):		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	13,703,381,531	7,525,629,052



- Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	10,676,810,393	5,026,928,398
- Lỗ lũy kế (nếu có)	(75,163,364,297)	(70,136,435,899)
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.17%	0.07%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.91%	0.43%
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)		

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Nơi kính gửi
- Lưu: KT- HC



NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Minh Dũng

(C.P)